TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày 29-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Cường.

2. Bà Nguyễn Thị Mai.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Minh T, sinh năm 1988 tại xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20-10-2019 và bị tạm giam từ ngày 26-10-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn Tr, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 20-10-2019, Phạm Minh T đang ở nhà tại thôn T, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội thì có một người đàn ông tên là B ở Hà Nam gọi vào số điện thoại 098xxxxxx của T rủ đi mua ma túy để sử dụng, T đồng ý. Khoảng 15 phút sau B điều khiển xe máy đến nhà T chở T đến khu vực bến xe xã H, huyện P, thành phố Hà Nội. Khi đến nơi T xuống xe, còn B một mình điều khiển xe máy đi mua ma túy. Khi mua được ma túy B đưa cho T một gói bọc bằng giấy trắng có chữ in mực xanh bên trong chứa chất bột màu trắng đục, T biết đó là ma túy nên cầm cất vào trong túi quần phía trước bên phải. Sau đó B điều khiển xe máy chở T về đến hiệu thuốc tây thuộc địa bàn xã L, huyện K mua xi lanh để sử dụng thì bị Công an xã L kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan, người đàn ông tên B phóng xe bỏ chạy. Công an xã L đã bàn giao hồ sơ, người bị bắt và vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đề nghị xử lí theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của Phạm Minh T một gói giấy có chữ in mực màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu tại túi quần bên trái phía trước của T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02 và một ống NOVOCAIN chưa qua sử dụng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03.

Tại bản kết luận giám định số 181/PC09-MT ngày 23-10-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,232 gam loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSKB ngày 19-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau

giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật và 01 ống NOVOCAIN; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu trắng đã thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 20-10-2019, tại thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Phạm Minh T đang cất giấu trái phép 0,232 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã L tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Phạm Minh T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lí.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ và 01 ống NOVOCAIN đã thu giữ là vật không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu trắng đã thu giữ là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy, do vậy cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20-10-2019.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy được niêm phong trong phong bì có số 181/PC09-MT, ghi Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 ống nước cất NOVOCAIN chưa sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, được gắn 01 thẻ sim Viettel.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-11-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo